

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

Bản án số: 58/2017/DS-ST

Ngày: 15-8-2017

V/v Tranh chấp Hợp đồng
tín dụng”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Châu Thị Minh Thể
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn - Ông Nguyễn Đắc Liệt
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nguyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2017, về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2017/QĐXX-ST ngày 10 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2017/QĐST-HPT ngày 26 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A

Địa chỉ: Số XX đường N, Phường M, Quận B, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng V – Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần A – Chi nhánh V.

Ủy quyền lại cho bà Nguyễn Thị D – Nhân viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần A chi nhánh V (có mặt)

Bị đơn: Ông Hoàng Lê V, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Số J khu nhà ở Đ, Phường C, thành phố V, tỉnh B (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 09/12/2016 và quá trình tố tụng tại Tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị D trình bày: Ngày 31/10/2012 Ngân hàng Thương mại Cổ phần A (sau đây gọi là Ngân hàng A) và ông Hoàng Lê V ký kết Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.02.311012 với nội dung: Số tiền vay 190.000.000 đ (một trăm chín mươi triệu đồng); thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày bên vay nhận tiền vay (từ 31/10/2012 đến 31/10/2015); mục đích vay: Tiêu dùng; lãi suất trong hạn: 12.84%/năm; lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn; biện pháp bảo đảm: Tín chấp. Từ ngày vay vốn đến ngày 02/12/2014, ông Hoàng Lê V đã trả được cho Ngân hàng A các khoản sau: Tiền vốn 75.216.000đ (bảy mươi lăm triệu hai trăm mười sáu nghìn đồng); tiền lãi trong hạn 46.159.000đ (bốn mươi sáu triệu một trăm năm mươi chín nghìn đồng), phạt chậm trả 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng); tổng cộng ông V đã thanh toán cho Ngân hàng A số tiền 124.175.000đ (một trăm hai mươi bốn triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Trong quá trình vay vốn, ông Hoàng Lê V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, cụ thể từ ngày 03/12/2014 đến nay ông Hoàng Lê V không hoàn trả cho Ngân hàng A bất kỳ khoản tiền lãi và gốc nào nên ngày 28/10/2015 Ngân hàng A đã chuyển toàn bộ khoản nợ của ông V sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 15/8/2017, ông Hoàng Lê V còn nợ Ngân hàng A các khoản sau: Nợ gốc 114.784.000đ (một trăm mười bốn triệu bảy trăm tám mươi bốn nghìn đồng); nợ lãi trong hạn 27.029.000đ (hai mươi bảy triệu không trăm hai mươi chín nghìn đồng); lãi quá hạn 40.346.002đ (bốn mươi triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn không trăm lẻ hai đồng); tổng cộng 182.159.002đ (một trăm tám mươi hai triệu một trăm năm mươi chín nghìn không trăm lẻ hai đồng). Nay ngân hàng A yêu cầu ông Hoàng Lê V phải hoàn trả cho Ngân hàng A tổng số tiền trên và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.02.311012 kể từ ngày 16/8/2017 đến ngày ông Hoàng Lê V trả hết nợ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Điều 48 BLTTDS năm 2015. Phiên tòa xét xử diễn ra đúng thời gian, địa điểm được thông báo. Quá trình xét xử tuân thủ đúng trình tự quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu cho rằng phía bị đơn là ông Hoàng Lê V đã ký Hợp đồng tín dụng trả góp với Ngân hàng A, ông Vinh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 28/10/2015 Ngân hàng A đã chuyển khoản vay của ông V sang nợ quá hạn là phù hợp với thỏa thuận của các bên trong hợp đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng A chi nhánh V và ông Hoàng Lê V có ký Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.02.311012 ngày 31/10/2012; mục đích vay tiêu dùng, nay có tranh chấp về hợp đồng này nên xác định đây là vụ án dân sự, quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”; ông Hoàng Lê V có nơi cư trú tại địa chỉ số J19 khu nhà ở Đại An, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Hoàng Lê V đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa để tham gia giải quyết vụ án, tham gia phiên tòa nhưng ông V vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng trên theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông V.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 31/10/2012 Ngân hàng A chi nhánh V và ông Hoàng Lê V có ký Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.02.311012, theo đó Ngân hàng A cho ông V vay số tiền 190.000.000 đ (một trăm chín mươi triệu đồng); thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày bên vay nhận tiền vay (từ 31/10/2012 đến 31/10/2015); mục đích vay: Tiêu dùng; lãi suất trong hạn: 12,84%/năm; lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn; biện pháp bảo đảm: Tín chấp. Từ ngày vay vốn đến ngày 02/12/2014, ông Hoàng Lê V đã trả được cho Ngân hàng A các khoản sau: Tiền vốn 75.216.000đ (bảy mươi lăm triệu hai trăm mười sáu nghìn đồng); tiền lãi trong hạn 46.159.000đ (bốn mươi sáu triệu một trăm năm mươi chín nghìn đồng), phạt chậm trả 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng); tổng cộng ông Vinh đã thanh toán cho Ngân hàng A số tiền 124.175.000đ (một trăm hai mươi bốn triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Từ ngày 03/12/2014 đến nay ông V không thanh toán cho Ngân hàng bất kỳ khoản tiền nào nữa nên ông V đã vi phạm điều khoản thanh toán nên ngày 28/10/2015 Ngân hàng A đã chuyển toàn bộ số tiền còn nợ của ông V sang nợ quá hạn. Theo thỏa thuận tại Điều 4 của Hợp đồng thì lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, vì vậy lãi quá hạn sẽ được tính kể từ ngày 28/10/2015 đến khi ông V trả hết nợ. Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A yêu cầu ông Hoàng Lê V phải trả cho Ngân hàng A tổng số tiền 182.159.002đ (một trăm tám mươi hai triệu một trăm năm mươi chín nghìn không trăm lẻ hai

đồng), trong đó nợ gốc 114.784.000đ (một trăm mười bốn triệu bảy trăm tám mươi bốn nghìn đồng); nợ lãi trong hạn 27.029.000đ (hai mươi bảy triệu không trăm hai mươi chín nghìn đồng); lãi quá hạn 40.346.002đ (bốn mươi triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn không trăm lẻ hai đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/8/2017 đến ngày ông Hoàng Lê V trả hết nợ là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A, buộc ông Hoàng Lê V phải hoàn trả toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 16 tháng 8 năm 2017 cho đến khi ông V trả hết nợ theo Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.02.311012 ngày 31/10/2012 mà các bên đã ký kết.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Lê V phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A. Buộc ông Hoàng Lê V hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A 182.159.002đ (một trăm tám mươi hai triệu một trăm năm mươi chín nghìn không trăm lẻ hai đồng), trong đó nợ gốc 114.784.000đ (một trăm mười bốn triệu bảy trăm tám mươi bốn nghìn đồng); nợ lãi trong hạn 27.029.000đ (hai mươi bảy triệu không trăm hai mươi chín nghìn đồng); lãi quá hạn 40.346.002đ (bốn mươi triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn không trăm lẻ hai đồng) và tiền lãi phát sinh được tính kể từ ngày 16 tháng 8 năm 2017 theo Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.02.311012 ngày 31/10/2012 mà các bên đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Lê V nộp 9.108.000đ (chín triệu một trăm lẻ tám nghìn đồng). Ngân hàng Thương mại Cổ phần A được nhận lại 4.221.701đ (bốn triệu hai trăm hai mươi một nghìn bảy trăm lẻ một đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005939 ngày 05/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS T.P Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**